

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2020/DS-PT
Ngày: 16-3-2020
V/v “*Tranh chấp Hui*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Nga

- *Các Thẩm phán:* Ông Vũ Hoàng Linh

Ông Phạm Tiến Hiệp

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Bùi Thị Duyên -Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa:*
Ông Hà Văn Chuyên - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 28/02/2020 và ngày 16/3/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự phúc thẩm thụ lý số: 05/2020/TLPT-DS ngày 13 tháng 01 năm 2020 về việc: “*Tranh chấp Hui*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 18/2020/QĐXX-PT ngày 17 tháng 02 năm 2020, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Phạm Thị U, sinh năm 1970

Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện Đ, tỉnh Bình Phước. (Có mặt)

Người đại diện của nguyên đơn: Ông Nguyễn Đức D, sinh năm 1974 Địa chỉ: Khu phố X, phường T, thị xã Đ, tỉnh Bình Phước.(Vắng mặt)

2.Bị đơn: Bà Vương Thị L, sinh năm 1959

Địa chỉ: Tổ 7, ấp Đ, xã T, huyện Đ, tỉnh Bình Phước. (Vắng mặt)

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn: Ông Vương Khánh Ph, sinh năm 1961

Địa chỉ: ấp 2, xã X, huyện C, tỉnh Đồng Nai. (Có mặt)

* Người kháng cáo: Bị đơn bà Vương Thị L

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Nguyên đơn Bà Phạm Thị U trình bày:**

Bà Phạm Thị U và Bà Vương Thị L là chỗ quan hệ quen biết lâu năm. Vào năm 2017, Bà L biết Bà Phạm Thị U tổ chức chơi hụi (hình thức góp tiền vào để xoay tua vốn làm ăn) nên tham gia.

Ngày 25/02/2017, Bà Phạm Thị U mở dây hụi 17 chân, mỗi chân hụi là 1.000.000 đồng/tháng, trong đó Bà L chơi 03 chân. Bà L đóng được 13 lần thì xin hốt hụi và 4 lần còn lại ($4 \text{ tháng} \times 1.000.000 \text{ đồng} \times 3 = 12.000.000 \text{ đồng}$) Bà L không đóng hụi cho Bà Phạm Thị U.

Ngày 25/02/2017, Bà Phạm Thị U mở dây hụi 17 chân, mỗi chân hụi là 2.000.000 đồng/tháng, trong đó Bà L chơi 04 chân. Bà L đóng được 13 lần thì xin hốt và 4 lần còn lại ($4 \text{ tháng} \times 2.000.000 \text{ đ} \times 4 = 32.000.000 \text{ đồng}$) Bà L không đóng hụi cho Bà Phạm Thị U.

Ngày 28/06/2017, Bà Phạm Thị U mở dây hụi 15 chân, mỗi chân hụi là 1.000.000 đồng/tháng, trong đó Bà L chơi 02 chân. Bà L đóng được 9 lần thì xin hốt hụi và 6 lần còn lại ($6 \text{ tháng} \times 1.000.000 \text{ đồng} \times 2 = 12.000.000 \text{ đồng}$) Bà L không đóng hụi cho Bà Phạm Thị U.

Ngày 28/06/2017, Bà Phạm Thị U mở dây hụi 15 chân, mỗi chân hụi là 2.000.000 đồng/tháng, trong đó Bà L chơi 02 chân. Bà L đóng được 9 lần thì xin hốt hụi và 6 lần còn lại ($6 \text{ tháng} \times 2.000.000 \text{ đồng} \times 2 = 24.000.000 \text{ đồng}$) Bà L không đóng tiền hụi cho Bà Phạm Thị U.

Ngày 15/12/2017, Bà Phạm Thị U mở dây hụi 16 chân, mỗi chân hụi là 1.000.000 đồng/tháng, trong đó Bà L chơi 01 chân. Bà L đóng được 3 lần thì xin hốt hụi và 13 lần còn lại ($13 \text{ tháng} \times 1.000.000 \text{ đồng} \times 1 = 13.000.000 \text{ đồng}$) Bà L không tiếp tục đóng tiền hụi cho Bà Phạm Thị U.

Ngày 15/12/2017 Bà Phạm Thị U mở dây hụi 16 chân, mỗi chân là 2.000.000 đồng/tháng, trong đó Bà L chơi 04 chân. Bà L đóng được 3 lần thì xin hốt hụi và 13 lần còn lại ($13 \text{ tháng} \times 2.000.000 \text{ đồng} \times 4 = 104.000.000 \text{ đồng}$) Bà L không tiếp tục đóng tiền hụi cho Bà Phạm Thị U.

Ngày 15/12/2017 Bà Phạm Thị U mở dây hụi 16 chân, mỗi chân là 3.000.000 đồng/tháng, trong đó Bà L chơi 01 chân. Bà L đóng được 3 lần thì xin hốt hụi và 13 lần còn lại ($13 \text{ tháng} \times 3.000.000 \text{ đồng} \times 1 = 39.000.000 \text{ đồng}$) Bà L không tiếp tục đóng tiền hụi cho Bà Phạm Thị U.

Sau nhiều lần liên tục Bà L không tiếp tục đóng tiền hụi cho Bà Phạm Thị U, thì Bà Phạm Thị U có gọi điện và đến nhà yêu cầu Bà L tiếp tục đóng tiền thì Bà Phạm Thị U và Bà L có chốt lại số tiền chưa đóng là 236.000.000 đồng.

Khoảng tháng 6/2018, thì Bà L đóng cho Bà Phạm Thị U số tiền 27.000.000 đồng và còn lại 209.000.000 đồng, sau đó Bà L còn thiếu nợ Bà

Phạm Thị U thêm 2.000.000 đồng tiền mua thức ăn (Thịt, gạo, rau,...) và hai bên thống nhất số tiền Bà L còn thiếu nợ bà U là 211.000.000 đồng.

Sau khi chốt nợ, Bà Phạm Thị U đã nhiều lần yêu cầu Bà L thanh toán số tiền trên thì Bà L tìm cách né tránh, chây ỳ không chịu trả nợ. Do vậy, Bà Phạm Thị U khởi kiện yêu cầu Bà Vương Thị L trả cho Bà Phạm Thị U số tiền 211.000.000 đồng và không yêu cầu tính lãi.

Quá trình chuẩn bị xét xử, Bà Phạm Thị U rút yêu cầu khởi kiện đối với số tiền 2.000.000 đồng mà Bà L nợ tiền mua thức ăn của Bà Phạm Thị U, chỉ yêu cầu Bà Vương Thị L hoàn trả số tiền 209.000.000 đồng tiền nợ hội chưa đóng trong năm 2017-2018.

**** Bị đơn Bà Vương Thị L và người đại diện trình bày:***

Bà Vương Thị L thừa nhận từ năm 2014 đến năm 2018, Bà Vương Thị L tham gia các dây hội do Bà Phạm Thị U làm chủ hội, thuộc trường hợp hội có lãi, số dây hội tham gia Bà Vương Thị L không nhớ, số tiền tham gia thấp nhất là 1.000.000 đồng, còn cao nhất là bao nhiêu Bà Vương Thị L không nhớ; số tiền, số lần hốt hội bao nhiêu Bà Vương Thị L không nhớ; số chân hội tham gia mỗi dây bao nhiêu Bà Vương Thị L cũng không nhớ nhưng Bà Vương Thị L khẳng định số tiền Hội phải đóng hàng tháng cho Bà Phạm Thị U thì Bà Vương Thị L đã đóng đầy đủ, không còn thiếu tháng nào. Do đó, Bà Phạm Thị U khởi kiện yêu cầu Bà Vương Thị L phải trả 209.000.000 đồng tiền nợ hội còn thiếu thì Bà Vương Thị L không đồng ý trả nợ vì Bà Vương Thị L khẳng định không còn nợ Bà Phạm Thị U.

Tại bản án dân sự sơ thẩm số 26/2019/DS-ST ngày 01/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Bình Phước, Quyết định:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Bà Phạm Thị U.

Buộc Bà Vương Thị L phải trả cho Bà Phạm Thị U số tiền hội còn nợ lại năm 2017-2018 Bà Vương Thị L chưa góp là 209.000.000 đồng.

Đình chỉ yêu cầu khởi kiện của Bà Phạm Thị U khởi kiện Bà Vương Thị L đối với số tiền 2.000.000 đồng tiền mua thức ăn còn nợ lại.

Ngoài ra, Bản án dân sự sơ thẩm còn tuyên về phần án phí, nghĩa vụ thi hành án và quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 11/11/2019, bị đơn Bà Vương Thị L có đơn kháng cáo đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm sửa bản án dân sự sơ thẩm số 26/2019/DS-ST ngày 01/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Bình Phước theo hướng không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đối với số tiền 209.000.000 đồng,

Bà L chỉ thừa nhận có nợ của nguyên đơn số tiền 75.000.000 đồng nhưng Bà L đã trả hết rồi.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay nguyên đơn Bà Phạm Thị U và người đại diện theo ủy quyền của bị đơn thống nhất thỏa thuận được với nhau về số nợ gốc và phương thức trả nợ như sau:

Về tiền nợ hui: Bị đơn Bà Vương Thị L còn nợ nguyên đơn Bà Phạm Thị U số tiền hui chưa góp là 209.000.000 đồng (Hai trăm lẻ chín triệu đồng).

Phương thức trả nợ: Tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền của bị đơn Bà Vương Thị L thanh toán cho nguyên đơn Bà Phạm Thị U số tiền 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng), nguyên đơn Bà Phạm Thị U đồng ý nhận số tiền 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng) và không yêu cầu Bà L phải trả số tiền còn lại.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Các bên đương sự thống nhất thỏa thuận bị đơn chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử phúc thẩm, Thẩm phán, Thư ký, người tham gia tố tụng đã tuân thủ đầy đủ các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về đường lối giải quyết vụ án: Thống nhất theo thỏa thuận của các bên đương sự. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận một phần kháng cáo của bị đơn, Sửa bản án sơ thẩm theo hướng công nhận sự thỏa thuận của các bên đương sự tại phiên tòa về số tiền nợ hui và phương thức trả nợ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Tại phiên tòa nguyên đơn và người đại diện theo ủy quyền của bị đơn đã tự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án như sau:

Bị đơn Bà Vương Thị L thừa nhận có tham gia chơi hui do nguyên đơn Bà Phạm Thị U làm chủ hui từ năm 2014 đến năm 2018; Bà Vương Thị L đã được lãnh tiền hui của các dây hui tham gia nhưng sau đó không tiếp tục đóng tiền chơi hui tiếp theo nên còn nợ Bà Phạm Thị U số tiền 209.000.000 đồng (Hai trăm lẻ chín triệu đồng).

Phương thức trả nợ: Tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của bị đơn Bà Vương Thị L đồng ý thanh toán ngay cho nguyên đơn Phạm Thị Út số tiền

100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng), nguyên đơn Bà Phạm Thị U đồng ý nhận số tiền 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng) này và không yêu cầu Bà L phải trả số tiền còn lại và yêu cầu Tòa án không tiếp tục giải quyết vụ án (việc giao nhận do các bên đương sự tự thực hiện và tự chịu trách nhiệm về việc giao, nhận tiền này).

Về án phí dân sự: Các bên đương sự thống nhất thỏa thuận bị đơn chịu án phí theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên, theo quy định tại Điều 2 Luật người cao tuổi; điểm đ Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, Bà Vương Thị L là người cao tuổi nên Bà L được miễn án phí theo quy định của pháp luật.

Xét thấy, việc thỏa thuận của các bên đương sự tại phiên tòa phúc thẩm là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội. Do đó, cần công nhận sự thỏa thuận của nguyên đơn Bà Phạm Thị U và người đại diện theo ủy quyền của bị đơn Bà Vương Thị L, sửa Bản án dân sự sơ thẩm số 26/2019/DS-ST ngày 01/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Bình Phước.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước là có căn cứ được chấp nhận.

Về án phí dân sự phúc thẩm: Bị đơn Bà Vương Thị L không phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 300, khoản 2 Điều 308, 309, Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận một phần yêu cầu kháng cáo của bị đơn Bà Vương Thị L.

Sửa Bản án dân sự sơ thẩm số 26/2019/DS-ST ngày 01/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Bình Phước.

Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự nguyên đơn Bà Phạm Thị U và người đại diện theo ủy quyền của bị đơn Bà Vương Thị L với nội dung như sau:

Tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của bị đơn Bà Vương Thị L thanh toán ngay cho nguyên đơn Bà Phạm Thị U số tiền 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng), nguyên đơn Bà Phạm Thị U đồng ý nhận số tiền 100.000.000

đồng (Một trăm triệu đồng) này và không yêu cầu Bà L phải trả số tiền còn lại và yêu cầu Tòa án không tiếp tục giải quyết vụ án (việc giao nhận do các bên đương sự tự thực hiện và tự chịu trách nhiệm về việc giao, nhận tiền này).

Về án phí dân sự: Miễn án phí dân sự sơ thẩm cho Bà Vương Thị L.

Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Bình Phước hoàn lại cho nguyên đơn Bà Phạm Thị U số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 5.275.000 đồng (Năm triệu hai trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0010575 ngày 13/12/2018.

Án phí dân sự phúc thẩm: Bà Vương Thị L không phải chịu. Hoàn trả lại cho Bà L số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí Bà L đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0011243, ngày 22/11/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Bình Phước.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Phước;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- TAND huyện Đ;
- Các đương sự;
- Lưu: HSVA, Tổ HCTP, Tòa DS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Nga